

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRAINING PROGRAMS

Lĩnh vực/ Fields	I	II	III	IV	V	VI	VII	Tổng/Total
Chương trình ĐH/Undergraduate Programs	19	2	24	16	43	7	51	162
Chương trình ThS/ Master's Programs	20	1	30	22	25	12	50	160
Chương trình TS/ Doctoral Programs	7	0	10	33	20	0	46	116
Tổng cộng/ Total	46	3	64	71	88	19	147	438

Triển khai các chương trình đào tạo thích ứng với yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0

Trên nền tảng đào tạo đại học đã được chuẩn hóa, ĐHQGHN chủ động triển khai các chương trình đào tạo mới mang tính liên ngành, liên lĩnh vực nhằm đáp ứng trực tiếp yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và các nhiệm vụ chiến lược quốc gia về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trọng tâm của giai đoạn 2024-2025 là đào tạo nguồn nhân lực cho các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn, đặc biệt là công nghiệp bán dẫn, vi mạch, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và tự động hóa.

Trong năm học 2024-2025, ĐHQGHN đã điều chỉnh, xây dựng và cho phép triển khai các chương trình đào tạo đại học mới thuộc lĩnh vực bán dẫn và công nghệ cao tại các đơn vị thành viên, bao gồm: Công nghệ bán dẫn (thuộc ngành Khoa học vật liệu) tại Trường ĐH Khoa học Tự nhiên; Công nghệ Vật liệu và Vi điện tử (thuộc ngành Công nghệ vật liệu), Công nghệ kỹ thuật sinh học (thuộc ngành Công nghệ sinh học), Thiết kế vi mạch (thuộc ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông), Khoa học và Kỹ thuật dữ liệu (thuộc ngành Khoa học dữ liệu) tại Trường ĐH Công nghệ; Công nghệ kỹ thuật chip bán dẫn,

Điều khiển thông minh và tự động hóa, Đổi mới và phát triển toàn cầu tại Trường ĐH Việt Nhật. Các chương trình này được thiết kế theo định hướng liên ngành, gắn đào tạo với nghiên cứu, phòng thí nghiệm và nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp. Việc phát triển các chương trình này thể hiện sự chủ động của ĐHQGHN trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các lĩnh vực công nghệ chiến lược, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và nền kinh tế tri thức.

ĐHQGHN đồng thời đặt ra các yêu cầu cao về chất lượng đối với các chương trình đào tạo thích ứng với Cách mạng công nghiệp 4.0. Theo đó, các chương trình mở mới phải bảo đảm chuẩn đầu ra ngoại ngữ tối thiểu bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, có ít nhất 30% số học phần được giảng dạy bằng ngoại ngữ và thực hiện kiểm định quốc tế sau khi khóa đào tạo đầu tiên tốt nghiệp. Cách tiếp cận này nhằm bảo đảm sinh viên tốt nghiệp có năng lực hội nhập quốc tế và khả năng tham gia trực tiếp vào chuỗi giá trị công nghệ toàn cầu.

CƠ CẤU TUYỂN SINH CỦA ĐHQGHN NĂM 2025:

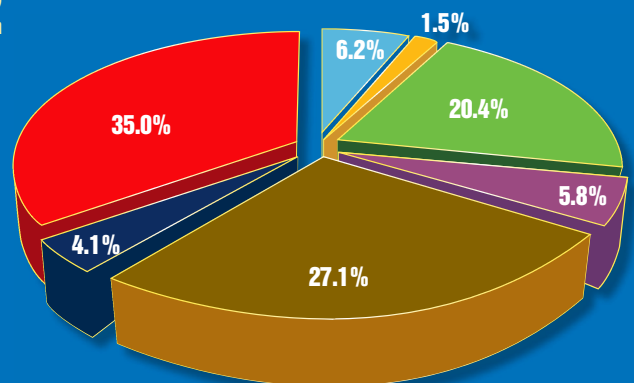
Khối VII (Khoa học nhân văn, khoa học xã hội...) chiếm 35%, các chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực STEM (Khối IV và Khối V) chiếm 33%.

- I Khối ngành I (KHGD và đào tạo giáo viên)
Group I (Educational Sciences and Teacher Training)
- II Khối ngành II (Nghệ thuật)
Group II (Arts)
- III Khối ngành III (Kinh doanh và Quản lý)
Group III (Business and Management)
- IV Khối ngành IV (Khoa học tự nhiên, Khoa học sự sống)
Group IV (Natural Sciences, Life Sciences)

VNU'S ENROLLMENT STRUCTURE IN 2025:

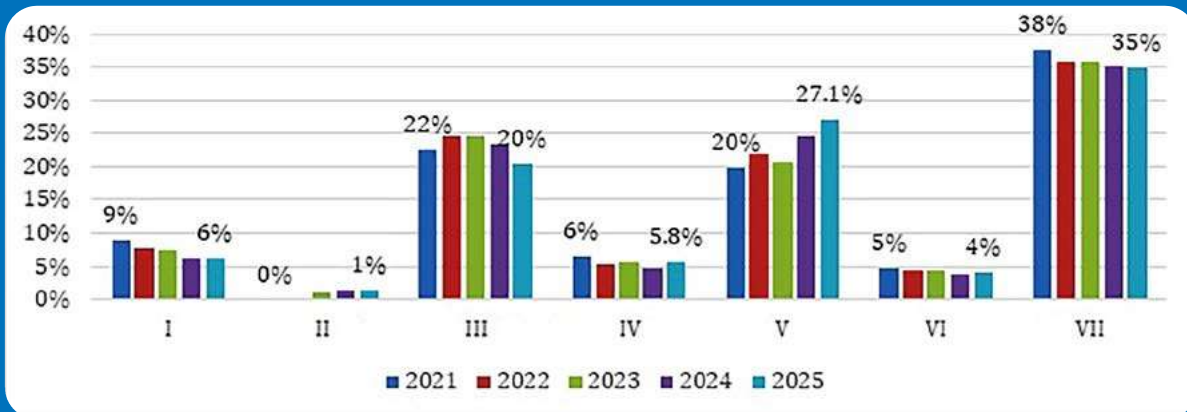
Programs in Group VII (Humanities and Social Sciences) account for 35% of total enrollment, while programs in STEM fields (Groups IV and V) make up 33%.

- V Khối ngành V (Toán và Thống kê; Máy tính và Công nghệ thông tin)
Group V (Mathematics and Statistics; Computing and Information Technology)
- VI Khối ngành VI (Sức khỏe)
Group VI (Health)
- VII Khối ngành VII (Khoa học nhân văn, khoa học xã hội và hành vi)
Group VII (Humanities, Social Sciences, and Behavioral Sciences)



CƠ CẤU TUYỂN SINH THEO KHỐI NGÀNH
ENROLLMENT STRUCTURE BY DISCIPLINE

CƠ CẤU TUYỂN SINH THEO LĨNH VỰC GIAI ĐOẠN 2021-2025 ENROLLMENT STRUCTURE BY FIELD FOR THE 2021-2025 PERIOD



Implementing training programs aligned with the requirements of the Fourth Industrial Revolution

Building on the standardized undergraduate training framework, VNU proactively implemented new interdisciplinary and cross-sectoral training programs to directly address the demands of the Fourth Industrial Revolution and national strategic priorities in science, technology, and innovation. The focus for the 2024-2025 period was on developing human resources in key high-tech fields, particularly semiconductors, microelectronics, artificial intelligence, big data, and automation.

In the 2024-2025 academic year, VNU reviewed, developed, and approved the implementation of several new undergraduate programs in semiconductors and high technologies at its member institutions, including Semiconductor Technology (under the major of Materials Science) at VNU University of Science; Materials Technology and Microelectronics (under Materials Technology), Biotechnology Engineering (under Biotechnology), Integrated Circuit Design (under Electronics and Telecommunications Engineering), and Data Science and Engineering (under Data Science) at VNU University of Engineering and Technology; and Semiconductor Chip Engineering Technology, Intelligent

Control and Automation, and Global Innovation and Development at VNU Vietnam Japan University. These programs were designed with an interdisciplinary orientation, closely integrating education with research activities, laboratory practice, and the practical needs of enterprises. The development of these programs demonstrates VNU's proactive approach to training high-quality human resources for strategic technological sectors, meeting the demands of businesses and the knowledge economy.

At the same time, VNU set rigorous quality requirements for training programs aligned with the Fourth Industrial Revolution. Newly established programs are to ensure a minimum foreign language learning outcome equivalent to Level 4/6 under the Foreign Language Proficiency Framework for Vietnam, with at least 30% of courses taught in a foreign language, and to undergo international accreditation after the graduation of the first cohort. This approach aims to ensure that graduates possess strong international integration competencies and the ability to directly participate in the global technology value chain.